

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HẠ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2021/HS-ST

Ngày: 15- 12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HẠ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO-TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Ngô Thanh Sơn**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lê Văn Kiệt**

Bà **Bùi Thị Thu Nhi**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Trọng** –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Thanh Bạch** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số 102/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1988 tại tỉnh Tiền Giang.

Tên gọi khác: Phê

Nơi cư trú và chỗ ở: ấp Thới An A, xã Long Vĩnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không, (tại tòa khai làm thuê); Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn Tư và bà Lê Thị Du; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: 01 lần. Ngày 16/6/2020 bị Ủy ban nhân dân xã Long Vĩnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 03/QĐ – UBND ngày 16/6/2020 H chấp hành xong ngày 17/9/2020; Tiền án: 02 lần. Lần 1: Ngày 10/01/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 08/2013/ HS- ST). Đã chấp hành xong ngày 20/3/2015 chưa ĐC xóa án tích. Lần 2: Ngày 24/11/2015 bị Tòa án nhân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 22/2015/ HS- ST). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/9/2018 chưa ĐC xóa án tích;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/12/2020; tạm giam ngày 15/12/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang.

2. Họ và tên: **Nguyễn Quốc HA**, sinh năm 1993, tại tỉnh Tiền Giang.

Tên gọi khác: Lì

Nơi cư trú: Số 2H, Lê Đại Hành, Phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở hiện nay: Số 94/1 tổ 16, ấp Mỹ Thạnh, xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: làm thuê (Đi ghe biển); Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Công Khanh và bà Phạm Túy Cẩm; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/10/2011; tạm giam ngày 08/11/2011, đến ngày 20/4/2015 ĐC trả tự do tại Tòa (bằng hình phạt bản án số 38/2015 ngày 20/4/2015 tuyên 03 năm 05 tháng 24 ngày. Sau đó, bị kháng nghị cấp phúc thẩm hủy án điều tra lại thì bị cáo bỏ trốn bị truy nã). Tiếp tục bị bắt tạm giữ ngày 06/12/2020; tạm giam ngày 15/12/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang.

- *Người bị hại:*

1. Bà **Đặng Thị L**, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. Bà **Trần Thị Kim P**, sinh năm 1973 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình Quới, xã Đăng Hưng Phước, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

3. Võ **Thị Kim T**, sinh năm 1971 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp An Ninh, xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

4. Bà **Trần Thị Yến X**, sinh năm 1960 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình Khánh, xã Bình Phú, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

5. Bà **Ngô Thị D**, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Thạnh Lợi, xã Long Bình Điền, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

6. Bà **Huỳnh Thị Đ**, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 244 ấp 3, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Phan Gia ĐC**, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Đốc Binh Kiều, phường 3, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. Bà **Phạm Thị ĐA**, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 289 Đình Bộ Lĩnh, phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh

Tiền Giang.

3. Bà **Lê Thị Du**, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Thới An A, xã Long Vĩnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

4. Cháu **Phạm Thanh K**, sinh năm 2019 (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu K: Anh Phạm Thanh Động, sinh năm 1984 (vắng mặt)

(Là cha ruột cháu K)

Cùng cư trú: ấp Bình Khánh, xã Bình Phú, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

-Người làm chứng:

1. Anh **Nguyễn Vũ Tấn i**, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 57/1A Lý Thường Kiệt, phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

2. Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1957 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp An Ninh, xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

3. Chị **Lê Thị X**, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình Khánh, xã Bình Phú, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

4. Anh **Lê Văn Thương E**, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Thạnh Lạc, xã Đồng Thạnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

5 Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Đăng Năm, xã Đăng Hưng Phước, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

### **NỘI D VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án ĐC tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Văn H đã rủ rê và cùng Nguyễn Quốc HA sử dụng xe mô tô đi trên các T đường vắng, cướp giật tài sản của những người phụ nữ đi xe mô tô, xe đạp điện mà trên người có đeo nữ trang để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Trong khoảng thời gian từ ngày 29/7/2020 đến 16/11/2020, H và HA đã thực hiện tất cả 05 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, huyện Gò Công Tây và huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Cụ thể như sau:

- **Vụ thứ nhất:** Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/7/2020, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 63V6-2522 (xe do H mua của anh Nguyễn Văn Sang, sinh năm 1962, nơi cư trú tổ 7, ấp Nam, xã Nhị Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu, nhưng chưa làm thủ tục sang tên) chở HA

trên đường Đồng Đa, Phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Lúc này, H phát hiện bà Đặng Thị L, sinh năm 1962, nơi cư trú số 70/4, đường Lê Thị Hồng Gấm, Phường 6, thành phố Mỹ Tho điều khiển xe mô tô trên cổ có đeo dây chuyền nên H rủ HA cướp giật dây chuyền ĐC HA đồng ý. Khi đến khu vực hẻm 308, khu phố 4, H điều khiển xe áp sát bên trái xe mô tô của bà L để HA ngồi sau dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền của bà L rồi tăng ga tẩu thoát về nhà trọ của HA tại ấp Mỹ Thạnh, xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho. Tại đây, HA đưa dây chuyền vừa cướp giật cho H đem đến tiệm vàng Lưu Nguyễn, địa chỉ: Số 289, đường Đinh Bộ Lĩnh, Phường 8, thành phố Mỹ Tho bán cho bà Phạm Thị ĐA, sinh năm 1964 làm chủ ĐC 8.000.000 đồng, cả hai chia đều tiêu xài.

Theo Kết luận định giá tài sản số 4213 ngày 30/7/2020 của Hội đồng định giá thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang kết luận: Một sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 5,5 chỉ trị giá 21.505.000 đồng

- **Vụ thứ hai:** Khoảng 15 giờ ngày 12/8/2020, H điều khiển xe mô tô của H nhưng ĐC thay bằng biển số 63FL-1590 (H khai nhậm biển số xe tại khu vực Cầu Vĩ thuộc xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho) chở HA trên T đường kênh Chiến Thắng, ấp Bình Ninh, xã Đăng Hưng Phước, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Khi phát hiện bà Trần Thị Kim P, sinh năm 1973, nơi cư trú ấp Bình Quới có đeo dây chuyền đang điều khiển xe mô tô chở bà Nguyễn Thị Bé Tư, sinh năm 1965, nơi cư trú ấp Đăng Năm, cùng xã Đăng Hưng Phước, huyện Chợ Gạo nên H áp sát vào xe mô tô của bà P để HA ngồi sau dùng tay giật lấy sợi dây chuyền rồi tẩu thoát về thành phố Mỹ Tho. Sau đó, H đem bán dây chuyền cho bà Phạm Thị ĐA ĐC 4.000.000 đồng, cả hai chia đều tiêu xài.

Theo Kết luận định giá tài sản số 92 ngày 24/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang kết luận: Một sợi dây chuyền vàng 18K loại thẻ lật có hình N bông khóa lò xo, trọng lượng 02 chỉ 01 phân 08 ly 03 trị giá 8.098.930 đồng

- **Vụ thứ ba:** Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21/10/2020, H điều khiển xe mô tô của H ĐC thay bằng biển số 63V6-9174 (biển số xe do H tháo lấy từ xe mô tô của bà Lê Thị Du, sinh năm 1961 - mẹ ruột H) chở HA trên đường Tỉnh 872, ấp An Ninh, xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang. Khi phát hiện bà Võ Thị Kim T, sinh năm 1971, nơi cư trú ấp An Ninh, xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang có đeo dây chuyền nên H điều khiển xe áp sát để HA ngồi sau dùng tay giật sợi dây chuyền bà T đeo trên cổ làm rơi lại một mặt dây chuyền tại hiện trường. H đem dây chuyền cướp giật bán cho bà Phạm Thị ĐA ĐC 18.000.000 đồng, cả hai chia đều tiêu xài.

Vật chứng thu giữ: Một mặt dây chuyền vàng 18K, đường kính 24mm, có đính đá màu đỏ ở giữa, phía sau mặt dây chuyền có chữ PNJ 680 (Cơ quan điều tra huyện Gò Công Tây đã trả cho bị hại Võ Thị Kim T).

Theo Kết luận định giá tài sản số 109 ngày 18/12/2020, số 18 ngày 12/3/2021 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang kết luận: Một sợi dây chuyền vàng 18K, kiểu dáng chữ cong, trọng lượng 01 lượng trị giá 39.500.000 đồng; một mặt dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,72 chỉ trị giá 6.278.000 đồng.

- **Vụ thứ tư**: Với phương thức thủ đoạn như trên, khoảng 06 giờ 40 phút ngày 26/10/2020, H điều khiển xe mô tô của H gắn biển số 63V6-9174 áp sát xe mô tô của bà Trần Thị Yến X, sinh năm 1960, nơi cư trú ấp Bình Khánh, xã Bình Phú, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang đang điều khiển chở cháu trai Phạm Thanh K, sinh năm 2019 trên Huyện lộ 13B, ấp Bình Phú, xã Bình Phú, huyện Gò Công Tây để HA ngồi sau dùng tay giật sợi dây chuyền có mặt cẩm thạch bà X đeo trên cổ làm bà X té ngã xuống đường bất tỉnh (cháu K chỉ bị xây xát nhẹ), còn H, HA điều khiển xe tẩu thoát. Riêng mặt dây chuyền bằng đá cẩm thạch bị rơi lại hiện trường, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm ĐC. Sau đó, H đem bán dây chuyền cho bà Phạm Thị ĐA ĐC 6.000.000 đồng, cả hai chia đều tiêu xài. Đối với bà X sau đó ĐC gia đình đưa đến bệnh Bệnh viện đa khoa Trung tâm tỉnh Tiền Giang, Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị đến ngày 30/10/2020 ra viện.

Theo Kết luận định giá tài sản số 17 ngày 12/3/2021 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang kết luận: Một sợi dây chuyền vàng 18K, kiểu dáng từng miếng đẹp nối vào nhau, trọng lượng 06 chỉ trị giá 10.950.000 đồng

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 xe máy hiệu Honda biển số 63FD-7847, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ có chữ SUPER SPORT, 01 nón kết bằng vải màu trắng, 01 đôi dép kẹp, tiền Việt Nam 10.000 đồng của (Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Tây đã trả cho bị hại).

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 73 ngày 25/02/2021 của Bệnh viện đa khoa Trung tâm tỉnh Tiền Giang, số 218 ngày 25/02/2021 của Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận tình trạng thương tích của bà Trần Thị Yến X như sau: Chấn thương đầu mặt, gãy răng hàm dưới. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 124 ngày 09/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tồn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bà Trần Thị Yến X là 08%.

- **Vụ thứ năm**: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/11/2020, H điều khiển xe mô tô của H gắn biển số 63FL-1590 chở HA trên đoạn đường thuộc ấp Bình An, xã Đăng Hưng Phước, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Phát hiện bà Ngô Thị D, sinh năm 1970, nơi cư trú ấp Thạnh Lợi, xã Long Bình Điền, huyện Chợ Gạo điều khiển xe đạp điện có đeo 01 sợi dây chuyền có mặt đá nên H áp sát xe bà D để HA ngồi sau dùng tay giật sợi dây chuyền của bà D rồi tẩu thoát về thành phố Mỹ Tho (riêng mặt dây chuyền bằng đá bị rơi lại, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy

tìm nhưng không tìm ĐC). Dây chuyền cướp giật ĐC, H đem đến tiệm vàng Lưu Nguyễn bán cho bà Phạm Thị ĐA ĐC 4.000.000 đồng, cả hai chia đều tiêu xài.

Theo Kết luận định giá tài sản số 138 ngày 21/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang kết luận: Một sợi dây chuyền vàng 18K loại dây lật bông, trọng lượng 315,85 ly; mặt đá kiểu hột màu vàng có trọng lượng vàng 66,85 ly trị giá 14.519.638 đồng.

Ngoài thực hiện 05 vụ cướp giật tài sản với Nguyễn Văn H như đã nêu trên, trước đây Nguyễn Quốc HA còn thực hiện 01 vụ cướp giật tài sản cùng Nguyễn Quang Vũ, sinh năm 1997, nơi cư trú số 285E, đường Đoàn Thị Nghiệp, Phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/10/2011, Nguyễn Quốc HA điều khiển xe mô tô biển số 63K1-6906 chở Nguyễn Quang Vũ đi trên đường công cộng thuộc tổ 6, ấp 3, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho. Lúc này, Nguyễn Quang Vũ phát hiện bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1975, nơi cư trú số 244, Ấp 3, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho đang quét rác trước cửa hàng rào, trên cổ có đeo sợi dây chuyền vàng nên Vũ rủ HA cướp giật dây chuyền ĐC HA đồng ý nên HA quay xe lại ép sát bị hại để Vũ ngồi sau dùng tay giật dây chuyền của chị Đ nhưng không dứt, làm cho bà Đ té ngã xuống đường bị thương tích nhẹ, riêng HA và Vũ té ngã xuống đường thì bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm: Một sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 5,2 chỉ có mặt cảm thạch màu xanh, một xe mô tô biển số 63K1-6906.

Ngày 16/4/2012, Hội đồng định giá thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang thông báo giá vàng 18K ngày 30/10/2011 có giá 3.146.500 đồng/chỉ. Như vậy, sợi dây chuyền bị chiếm đoạt trị giá 5,2 chỉ x 3.146.500 đồng = 16.361.800 đồng.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKSMT ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang truy tố hai bị cáo về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo Nguyễn Văn H theo quy định tại điểm c, d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015; Bị cáo Nguyễn Quốc HA theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm c, d, i khoản 2 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 07 đến 08 năm tù.

+ Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc HA mức án từ 07 đến 08 năm tù.

-Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đặng Thị L yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị dây chuyền bị cướp giật không thu hồi ĐC là 21.505.000 đồng; Trần Thị Kim P yêu cầu bồi thường 8.098.930 đồng; bị hại Võ Thị Kim T yêu cầu bồi thường 39.500.000 đồng; bị hại Trần Thị Yến X yêu cầu bồi thường 10.000.000 đồng giá trị dây chuyền bị chiếm đoạt và 20.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích do các bị cáo gây ra khi cướp giật tài sản; bị hại Ngô Thị D yêu cầu bồi thường 14.542.000 đồng. Các bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa bồi thường. Đề nghị buộc 02 bị cáo liên đới bồi thường.

-Về xử lý vật chứng đề nghị:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

+Ghi nhận Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trao trả cho người bị hại Võ Thị Kim T 01 mặt dây chuyền vàng 18k, đường kính 24mm, có đính đá màu đỏ ở giữa, phía sau mặt dây chuyền có chữ PNJ 680.

+ 01 xe mô tô biển số 63K1-6906 do ông Phan Văn Nhung, sinh năm 1964, nơi cư trú số 84 đường Nguyễn Tri Phương, Phường 7, thành phố Mỹ Tho đứng tên sở hữu bị cáo HA sử dụng làm phương tiện phạm tội. Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã ĐC xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Quốc HA khai nhận:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, từ ngày 29/7/2020 đến 16/11/2020, bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Quốc HA sử dụng xe mô tô xe mô tô thực hiện 05 vụ cướp giật dây chuyền của các bị hại: Đặng Thị L, Trần Thị Kim P, Võ Thị Kim T, Trần Thị Yến X, Ngô Thị D trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, huyện Chợ Gạo và huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 100.851.568 đồng. Trong đó, bị cáo H là người rủ rê, đồng thời trực tiếp tham gia thực hiện 05 vụ cướp giật tài sản trị giá 100.851.568 đồng. Bị cáo HA là người trực tiếp thực hiện 05 vụ cướp giật tài sản cùng với bị cáo H và 01 vụ cướp giật tài sản của bà Huỳnh Thị Đ vào ngày 30/10/2011 trên địa bàn thành phố Mỹ Tho cùng Nguyễn Quang Vũ, với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt 117.213.368 đồng. Với phương thức, thủ đoạn, thời gian, phương tiện, địa điểm thực hiện tội phạm đúng như nội D bản cáo trạng truy tố đối với các bị cáo.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ đã ĐC thẩm tra tại phiên tòa. Tài sản bị cáo H tham gia chiếm đoạt của các bị hại có

tổng giá trị 100.851.568 đồng. Tài sản bị cáo HA tham gia chiếm đoạt của các bị hại có tổng giá trị 117.213.326 đồng. Hai bị cáo dùng thủ đoạn nguy hiểm là điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ để cướp giật tài sản nhiều lần của các bị hại có thể dẫn đến gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe, tính mạng của các bị hại và hai bị cáo. Do đó, thuộc tình tiết định khung tại điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo H có 02 tiền án chưa ĐC xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm theo điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo HA đã cùng Nguyễn Quang Vũ thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1975, nơi cư trú số 244, ấp 3, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào năm 2015. Với hành vi phạm tội như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2015/HSST ngày 20/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt Nguyễn Quang Vũ 03 năm 05 tháng 24 ngày tù; xử phạt Nguyễn Quốc HA 03 năm 05 tháng 24 ngày tù tính từ ngày 30/10/2011, tuyên trả tự do cho các bị cáo tại phiên tòa. Ngoài ra, bản án còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác; về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định. Ngày 04/5/2015, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 149/QĐ-VKSMT đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2015/HSST ngày 20/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 105/2015/HSPT ngày 31/8/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang nhận định quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên đã tuyên hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2015/HSST ngày 20/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho để điều tra, xét xử lại. Ngày 29/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho đưa vụ án ra xét xử, áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt Nguyễn Quang Vũ 03 năm 05 tháng 24 ngày tù tính từ ngày 30/10/2011 đến ngày 20/4/2015. Riêng Nguyễn Quốc HA bỏ trốn trong giai đoạn điều tra nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã ra lệnh truy nã và tạm đình chỉ điều tra bị can đối với HA.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009 và khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự hiện năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2018 đều có khung hình phạt từ 03 năm tù đến 10 năm tù. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điểm b Khoản 1, Điểm h Khoản 2 Điều 2 Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì đối với hành vi phạm tội thực hiện vào ngày 30/10/2011 của Nguyễn Quốc HA cần áp dụng điều luật của Bộ luật Hình sự hiện hành để xử lý.

Mặc dù 02 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nhưng không nhằm mục đích làm nguồn thu nhập chính nuôi sống bản thân và gia đình nên không thuộc tình tiết định khung có tính chất chuyên nghiệp. Do đó, đủ cơ sở kết luận hai bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo H theo điểm c, d, i

khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự ; Bị cáo HA theo điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác ĐC pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến tình hình trật tự và an toàn xã hội ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng với ý thức tham lam, chây lười lao động, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có bàn bạc phân công cụ thể, cùng thực hiện tội phạm. Vì vậy cần xét xử các bị cáo với mức án tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung, ngăn chặn việc phát sinh tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn dân cư.

[5] Tuy nhiên xét thấy các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nên ĐC áp dụng tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với hai bị cáo.

[6] Đối với bà Phạm Thị ĐA chỉ thừa nhận mua dây chuyền do bị cáo H bán tổng cộng hai lần nhưng không nhớ rõ thời gian và không biết đây là tài sản do các bị cáo cướp giật mà có nên Cơ quan điều tra không khởi tố bà ĐA về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

[7] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh ĐC gắn biển số 63FL-1590 (bị cáo H khai nhật biển số như đã nêu trên) là phương tiện phạm tội. Bị cáo H đã thế chấp cho anh Phan Gia ĐC, sinh năm 1979, nơi cư trú số 4K/1, đường Đốc Bình Kiều, Phường 3, thành phố Mỹ Tho để trừ nợ, sau khi nhận xe anh ĐC đã bán lại xe cho người nam không rõ họ tên, địa chỉ nên không thu hồi ĐC. Biển số xe 63V6-2522, bị cáo H đã ném bỏ xuống sông Cầu Vĩ thuộc xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm ĐC. Đối với biển số xe 63V6- 9174 của bà Lê Thị Du, khi bị cáo H tháo lấy biển số gắn vào xe của bị cáo H để sử dụng làm phương tiện phạm tội bà Du không biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

-Bị hại Đặng Thị L yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị dây chuyền bị cướp giật không thu hồi ĐC là 21.505.000 đồng; bị hại Trần Thị Kim P yêu cầu bồi thường 8.098.930 đồng; bị hại Võ Thị Kim T yêu cầu bồi thường 39.500.000 đồng; bị hại Trần Thị Yến X yêu cầu bồi thường 10.000.000 đồng giá trị dây chuyền bị chiếm đoạt và 20.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích do các bị can gây ra khi cướp giật tài sản; bị hại Ngô Thị D yêu cầu bồi thường 14.542.000 đồng. Các bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường. Do đó cần buộc hai bị cáo có

nghĩa vụ liên đới bồi thường cho các bị hại các khoản tiền nêu trên trong khoảng thời gian nhất định.

-Đối với cháu Phạm Thanh K năm 2019 bà Trần Thị Yến X điều khiển xe chở cháu K bị cướp giật dây chuyền của bà X làm cho bà X và cháu K bị té ngã xuống đường, cháu K chỉ bị xây xước nhẹ, người đại diện theo pháp luật của cháu K không yêu cầu bồi thường về dân sự, Hội đồng xét xử ghi nhận không đặt ra xem xét.

-Đối với bị hại Huỳnh Thị Đ trong vụ ‘Cướp giật tài sản’ xảy ra ngày 30/10/2011 do bị cáo Nguyễn Quốc HA cùng Nguyễn Quang Vũ thực hiện tội phạm. Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 57/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã có hiệu lực pháp luật về phân trách nhiệm dân sự đã giải quyết ghi nhận bị hại Huỳnh Thị Đ không yêu cầu bồi thường dân sự. Hội đồng xét xử ghi nhận không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Một mặt dây chuyền vàng 18K, đường kính 24mm, có đính đá màu đỏ ở giữa, phía sau mặt dây chuyền có chữ PNJ 680 (Cơ quan điều tra huyện Gò Công Tây đã trả cho bị hại Võ Thị Kim T).Hội đồng xét xử ghi nhận;

-01 xe máy hiệu Honda biển số 63FD-7847, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ có chữ SUPER SPORT, 01 nón kết bằng vải màu trắng, 01 đôi dép kẹp, tiền Việt Nam 10.000 đồng của (Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Tây đã trả cho bị hại Trần Thị Yến X).Hội đồng xét xử ghi nhận

-01xe mô tô biển số 63K1-6906 do ông Phan Văn Nhung, sinh năm 1964, nơi cư trú số 84 đường Nguyễn Tri Phương, Phường 7, thành phố Mỹ Tho đứng tên sở hữu, sau đó bán lại cho bị cáo HA nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Là phương tiện bị cáo HA sử dụng thực hiện tội phạm, Hội đồng xét xử cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

[10] Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Quốc HA phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ điểm c, d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 08 (tám) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù ĐC tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 06/12/2020.

- Căn cứ điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/ 2017 của Quốc hội;

- Căn cứ khoản 3 Điều 7; điểm c, d khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc HA 07(bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt ĐC tính từ ngày tiếp tục bị bắt tạm giữ ngày 06/12/2020. ĐC trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 30/10/2011 đến ngày 20/4/2015

\* *Về trách nhiệm dân sự*: Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 590 khoản 1 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015

- Buộc hai bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Quốc HA liên đới bồi thường cho các bị hại số tiền như sau:

+ Bà Đặng Thị L số tiền 21.505.000 (hai mươi một triệu, năm trăm lẻ năm nghìn) đồng;

+ Bà Trần Thị Kim P số tiền 8.098.930 (tám triệu, không trăm chín mươi tám nghìn, chín trăm ba mươi) đồng;

+ Bà Võ Thị Kim T số tiền 39.500.000 (ba mươi chín triệu, năm trăm nghìn) đồng;

+ Bà Trần Thị Yến X số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng giá trị dây chuyền bị chiếm đoạt và 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng chi phí điều trị thương tích;

+ Bà Ngô Thị D số tiền 14.542.000 (mười bốn triệu, năm trăm bốn mươi hai nghìn) đồng.

Thời gian thực hiện bồi thường làm một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Đặng Thị L; bà Trần Thị Kim P; bà Võ Thị Kim T; Bà Trần Thị Yến X; Bà Ngô Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm thi hành số tiền trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 1 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

\* *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra huyện Gò Công Tây đã trả cho bị hại Võ Thị Kim T 01 mặt dây chuyền vàng 18K, đường kính 24mm, có đính đá màu đỏ ở giữa, phía sau mặt dây chuyền có chữ PNJ 680.

(Theo biên bản trả lại tài sản ngày 15/03/2021).

- Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Tây đã trả cho bị hại Trần Thị Yến X 01 xe máy hiệu Honda biển số 63FD-7847, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ có chữ SUPER SPORT, 01 nón kết bằng vải màu trắng, 01 đôi dép kẹp, tiền Việt Nam 10.000 đồng.

(Theo biên bản trả lại tài sản ngày 09/11/2020).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01xe mô tô biển số 63K1-6906 do ông Phan Văn Nhung, sinh năm 1964, ngụ số 84 đường Nguyễn Tri Phương, Phường 7, thành phố Mỹ Tho đứng tên sở hữu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/02/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.841.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Hai bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án ĐC Tòa án tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định ĐC thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người ĐC thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án ĐC thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang.
- VKSND. TP Mỹ Tho.
- Công an TP Mỹ Tho.
- Chi cục T.H.A DS. TP Mỹ Tho.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

**NGÔ THANH SƠN**